

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HOÁ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3729/QĐ-UBND

Thanh Hoá, ngày 02 tháng 10 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Phương án cải tạo, phục hồi môi trường Dự án đầu tư xây dựng công trình khai thác mỏ cát, sỏi làm vật liệu xây dựng thông thường tại mỏ cát số 111A, lòng sông Mã, đoạn thuộc thị trấn Cẩm Thủy, huyện Cẩm Thủy của Công ty TNHH Sơn Bình

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23/6/2014;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 19/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 38/2015/TT-BTNMT ngày 30/6/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về cải tạo, phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản;

Căn cứ Công văn số 95/UBND-CN ngày 04/01/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc chủ trương cho Công ty TNHH Sơn Bình lập hồ sơ cấp phép thăm dò cát, sỏi tại mỏ cát số 111A, thị trấn Cẩm Thủy, huyện Cẩm Thủy;

Xét nội dung Phương án cải tạo, phục hồi môi trường Dự án đầu tư xây dựng công trình khai thác mỏ cát, sỏi làm vật liệu xây dựng thông thường tại mỏ cát số 111A, lòng sông Mã, đoạn thuộc thị trấn Cẩm Thủy, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa của Công ty TNHH Sơn Bình đã được chỉnh sửa, bổ sung theo ý kiến Hội đồng thẩm định họp ngày 01/9/2017;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 1068/TTr-STNMT ngày 28/9/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt nội dung Phương án cải tạo phục hồi môi trường Dự án đầu tư xây dựng công trình khai thác mỏ cát, sỏi làm vật liệu xây dựng thông thường tại mỏ cát số 111A, lòng sông Mã, đoạn thuộc thị trấn Cẩm Thủy, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa của Công ty TNHH Sơn Bình với một số nội dung cụ thể sau:

1. Giải pháp cải tạo phục hồi môi trường:

- Khu vực khai thác: Đóng cọc và trồng tre chống sạt lở dọc khu vực khai thác về phía bờ hữu sông Mã trước khi tiến hành khai thác; tháo dỡ phao tiêu, biển báo; tháo dỡ ống nhựa; tháo dỡ trạm sàng.

- Khu vực xung quanh: Cải tạo tuyến đường ngoại mỏ; nạo vét mương thoát nước tuyến đường ngoại mỏ.

2. Dự toán kinh phí cải tạo, phục hồi môi trường và phương thức ký quỹ:

- Tổng kinh phí cải tạo, phục hồi môi trường là **148.028.211 đồng**.

Trong đó, Công ty đã tiến hành ký quỹ cải tạo phục hồi môi trường trong thời gian khai thác trước đây (kèm theo Giấy xác nhận ngày 09/10/2012 của Giám đốc Quỹ Bảo vệ môi trường) với số tiền là **15.000.000 đồng**; Số tiền còn lại Công ty thực hiện ký quỹ cải tạo phục hồi môi trường là **133.028.211 đồng**.

- Số lần ký quỹ là 01 lần cho toàn bộ thời gian khai thác 3 năm.

Số tiền nêu trên chưa bao gồm yếu tố trượt giá sau năm 2017. Yếu tố trượt giá được xác định bằng số tiền ký quỹ hàng năm nhân với chỉ số giá tiêu dùng của các năm trước đó tính từ thời điểm phương án được phê duyệt. Chỉ số giá tiêu dùng hàng năm áp dụng theo công bố của Tổng cục Thống kê cho địa phương nơi khai thác khoáng sản hoặc cơ quan có thẩm quyền.

- Đơn vị nhận ký quỹ: Quỹ Bảo vệ môi trường Thanh Hoá.

Điều 2. Công ty TNHH Sơn Bình có trách nhiệm thực hiện ký quỹ bảo vệ môi trường, những nội dung trong Phương án cải tạo phục hồi môi trường và những yêu cầu bắt buộc sau đây:

1. Thông báo nội dung phương án cải tạo phục hồi môi trường đã được phê duyệt cho Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp xã nơi có hoạt động khai thác khoáng sản để kiểm tra, giám sát.

2. Thực hiện việc cải tạo, phục hồi môi trường và ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường theo đúng quy định.

3. Xử lý chất thải phát sinh trong quá trình cải tạo, phục hồi môi trường đảm bảo theo quy định.

4. Lập, trình cấp có thẩm quyền đề nghị kiểm tra, xác nhận hoàn thành từng phần hoặc toàn bộ phương án cải tạo, phục hồi môi trường. Nộp phí thẩm định, kiểm tra, xác nhận hoàn thành phương án cải tạo, phục hồi môi trường theo quy định của pháp luật.

5. Có trách nhiệm hợp tác và tạo điều kiện thuận lợi để cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường tiến hành các hoạt động giám sát, kiểm tra việc thực hiện các nội dung, biện pháp bảo vệ môi trường của dự án, cung cấp đầy đủ các thông tin, số liệu liên quan khi được yêu cầu.

6. Báo cáo công tác thực hiện cải tạo, phục hồi môi trường và ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường về UBND tỉnh và Sở Tài nguyên và Môi trường trước ngày 15 tháng 12 hằng năm.

Điều 3. Công ty TNHH Sơn Bình phải tuân thủ nghiêm túc công tác bảo vệ môi trường trong quá trình cải tạo, phục hồi môi trường, chế độ thông tin, báo cáo về việc thực hiện nội dung phương án cải tạo, phục hồi đã được phê duyệt theo các yêu cầu của Quyết định này và Thông tư số 38/2015/BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về cải tạo, phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản.

Điều 4. Phương án cải tạo, phục hồi môi trường Dự án đầu tư xây dựng công trình khai thác mỏ cát, sỏi làm vật liệu xây dựng thông thường tại mỏ cát số 111A, lòng sông Mã, đoạn thuộc thị trấn Cẩm Thủy, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa và những yêu cầu bắt buộc tại Điều 2 và Điều 3 của Quyết định này là cơ sở để các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền thanh tra, kiểm tra, xác nhận thực hiện công tác ký quỹ và cải tạo, phục hồi môi trường của Công ty TNHH Sơn Bình.

Điều 5. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có những thay đổi về nội dung phương án cải tạo, phục hồi môi trường được phê duyệt, tổ chức, cá nhân phải có văn bản báo cáo cơ quan có thẩm quyền và chỉ được thực hiện những thay đổi đó sau khi có văn bản chấp thuận của UBND tỉnh Thanh Hoá.

Điều 6. Ủy nhiệm cho Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện việc kiểm tra, giám sát thực hiện các nội dung cải tạo, phục hồi môi trường trong phương án cải tạo, phục hồi môi trường đã được phê duyệt; công tác bảo vệ môi trường trong quá trình cải tạo, phục hồi môi trường và yêu cầu tại Điều 2 của Quyết định này.

Điều 7. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch UBND huyện Cẩm Thủy, Giám đốc Công ty TNHH Sơn Bình và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 7 QĐ;
- Bộ TN&MT (để báo cáo);
- Sở TNMT (10 bản);
- Lưu: VT, Pg NN.



Nguyễn Đức Quyền